

Bản án số: 43/2024/HS-ST

Ngày: 21/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Lâm

2- Ông Nguyễn Đức Th

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2024/TLST- HS ngày 01 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. H Bảo N, sinh năm: 2002; đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông H Mạnh Th và bà Đỗ Thị H; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 23/11/2023, tạm giam ngày 02/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

2. T, sinh năm: 2004; đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Kiêu Ky, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Quý (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu H; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 23/11/2023, tạm giam ngày 02/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Mai K, sinh năm 1996; nơi cư trú: quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; chỗ ở: phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. “Vắng mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông H Mạnh Th, sinh năm 1977; trú tại: Thôn Thuận Quang, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

2. Ông Đinh Tiến H, sinh năm 1989; trú tại: Thôn Kiều Ky, xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. “Vắng mặt”.

3. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1981; trú tại: Thôn Kiều Ky, xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18h00’ ngày 17/11/2023, H Bảo N rủ T tìm người đi đường có tài sản sơ hở để đi cướp giật tài sản, T đồng ý. Đến 19h00’ cùng ngày, N đi xe máy nhãn hiệu Honda SH màu trắng không đeo biển kiểm soát của bố mình là anh H Mạnh Th (SN: 1977, trú tại: Thôn Thuận Quang, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, Hà Nội) từ nhà đến đón T tại Kiều Ky, Gia Lâm, Hà Nội. Sau đó, N chở T đi qua nhiều tuyến đường của địa bàn huyện Gia Lâm, Hà Nội rồi đi lên địa bàn quận Long Biên, Hà Nội. Trên đường đi N bảo T ngồi sau xe N nếu phát hiện người đi đường cầm tài sản sơ hở thì N sẽ ép sát xe để T giật tài sản, T đồng ý. Đến 21h30’ cùng ngày, cả hai đi đến số 3, đường Nguyễn Văn Linh, phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội thì thấy anh Hải điều khiển xe máy nhãn hiệu Piaggio Vespa BKS: 15H-060.30 chở chị Mai K ngồi sau, tay trái chị Mai K cầm và sử dụng chiếc điện thoại di động Iphone 14 promax màu đen. Lúc này, N điều khiển xe bám theo phía sau anh Hải và chị Mai K rồi vượt lên phía bên trái xe của chị Mai K, T dùng tay phải của mình giật chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax của chị Mai K đang cầm trên tay trái rồi N tăng ga bỏ chạy. Trên đường đi T nói với N máy điện thoại vẫn mở màn hình chưa khóa nên T đã đưa N chiếc máy điện thoại vừa Cướp giật được, N cầm điện thoại thao tác vào phần cài đặt đăng xuất tài khoản Icloud của điện thoại, tháo sim rút đi (không nhớ vị trí rút). N và T di chuyển qua các tuyến đường Ngô Gia Tự vòng vào Vũ Đức Thận, quay ra Nguyễn Văn Cừ, rẽ Quốc lộ 5 đi vào Vin Ocean Gia Lâm rẽ ra đường Kiều Ky, Gia Lâm. Khi đi đến số nhà 359 đường Kiều Ky, xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm, Hà Nội, N và T vào cửa hàng mua bán điện thoại di động Tiến H Mobile nhờ chủ cửa hàng là anh Đinh Tiến H (SN: 1989, trú tại: số 395 Kiều Ky, Gia Lâm, Hà Nội) chạy lại phần mềm xóa hết dữ liệu trong chiếc điện thoại Iphone 14 Promax vừa cướp giật được. Sau đó, T và N bán chiếc điện thoại này cho anh H với giá 19.700.000 đồng. Do không có tiền mặt nên anh H đã sử dụng tài khoản Ngân hàng của mình số: 19029892538025 chủ tài khoản DINH TIEN HOANG mở tại Ngân hàng TH mại Cổ phần Kỹ TH Việt Nam

(Techcombank) chuyển số tiền 19.700.000 đồng vào tài khoản của N số: 19038958996010 chủ tài khoản HOANG BAO NGOC mở tại Ngân hàng Techcombank. Sau khi thấy N nhận được tiền vào tài khoản thì T bảo N mua điện thoại di động để T dùng nên N đã mua của anh H chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng bản 64GB với số tiền 3.750.000 đồng. N đã sử dụng số tài khoản trên của mình chuyển khoản số tiền 3.750.000 đồng cho anh H vào tài khoản thứ hai của anh H số: 1590383293 chủ tài khoản DINH TIEN HOANG mở tại Ngân hàng TH mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) để trả tiền mua chiếc điện thoại trên. Do N cần tiền mặt để chi tiêu nên anh H đưa 2.000.000 đồng tiền mặt cho N rồi N chuyển khoản cho H. Sau đó, N điều khiển xe máy chở T về nhà T tại Kiều Ky, Gia Lâm còn N đi về nhà mình tại Dương Xá, Gia Lâm. Ngày hôm sau, N gặp T chia đôi số tiền 19.700.000 đồng cho T sau khi đã trừ đi số tiền T mua chiếc điện thoại Iphone 8 Plus của anh H.

Vật chứng thu giữ: Thu của chị Mai K: 01 hộp điện thoại Iphone 14 Promax; thu của anh H: 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax đã qua sử dụng; thu của N: 01 xe máy Honda SH 125i màu trắng không đeo biển kiểm soát.

Khám xét chỗ ở của N thu giữ: 01 áo khoác dài tay tối màu có sọc kẻ màu trắng trên cánh tay áo, ngực trái có chữ Adidas; 01 đôi giày vải màu đen, đế màu trắng không có nhãn mác; 01 quần dài màu đen xước hai đầu gối đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng đã qua sử dụng.

Khám xét chỗ ở của T thu giữ: 01 (một) đôi dép màu đen; 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus đã qua sử dụng;

Tại bản kết luận định giá tài sản số 231/KL-HĐĐGTS ngày 29/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax bản 256GB màu đen số Imei 1: 358686327637249 trị giá 19.000.000 đồng; 01 sim số: 0855660000 trị giá 0 đồng; 01 ốp điện thoại không rõ nhãn mác nhựa trong suốt trị giá 5.000đồng. Tổng trị giá tài sản tại thời điểm bị cáo N và T chiếm đoạt là 19.005.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKS-LB ngày 23/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo H Bảo N và T về tội: “Cướp giật tài sản”, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo H Bảo N từ 54 đến 60 tháng tù. Thời gian tính từ ngày bắt 23/11/2023.

Xử phạt: Bị cáo T từ 48 đến 54 tháng tù. Thời gian tính từ ngày bắt 23/11/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus; tịch thu tiêu hủy tài sản là đồ dùng cá nhân thu của bị cáo N và T; trả lại bị cáo N 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng đã qua sử dụng.

Về dân sự: Không phải giải quyết.

Ý kiến của các bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại; người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận định giá tài sản; vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 21h30' ngày 17/11/2023, tại số 3 đường Nguyễn Văn Linh, phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội H Bảo N và T có hành vi sử dụng xe máy Honda SH 125i Cướp giật 01 điện thoại Iphone 14 Pro max màu đen ốp nhựa trong suốt trị giá 19.005.000 đồng của chị Nguyễn Thị Mai K. Vì vậy, các bị cáo phạm tội: “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm, trong đó bị cáo N có vai trò là người khởi xướng cùng bị cáo T thực hành tích cực.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác; gây mất trật tự, trị an, an toàn xã hội; gây tâm lý hoang

mang trong quần chúng nhân dân nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3]. Về vật chứng:

- Đối với 01 xe máy Honda SH 125i màu trắng không đeo biển kiểm soát, quá trình điều tra thể hiện: Ngày 20/3/2023 anh H Mạnh Th bỏ tiền ra mua, tuy nhiên anh Th chưa đi đăng ký xe. Ngày 17/11/2023, N hỏi mượn xe của anh Th nói là đi chơi. Việc N và T đi cướp giật tài sản anh Th không biết. Qua tra cứu xe máy trên không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe máy trên cho anh H Mạnh Th là có căn cứ.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus đã qua sử dụng là của T dùng tiền bán điện thoại cướp giật mua của anh H. Tuy nhiên chiếc điện thoại mà các bị cáo cướp giật được đã được thu hồi trả cho bị hại và các bị cáo bồi thường cho anh H số tiền mà anh H bỏ ra để mua chiếc điện thoại do phạm tội mà có. Do đó trả lại bị cáo T là phù hợp.

- Đối với 01 áo khoác dài tay tối màu có sọc kẻ màu trắng trên cánh tay áo, ngực trái có chữ Adidas; 01 đôi giày vải màu đen, đế màu trắng không có nhãn mác; 01 quần dài màu đen xước hai đầu gối đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo N; thu giữ của T 01 (một) đôi dép màu đen. Đây là đồ dùng cá nhân thường ngày của các bị cáo nên trả lại cho các bị cáo sử dụng.

[4]. Về dân sự:

- Đối với 01 hộp điện thoại Iphone 14 Promax và 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax đã qua sử dụng, quá trình điều tra thể hiện tài sản này là của chị Nguyễn Thị Mai K. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả tài sản trên cho chị Mai K là chủ sở hữu hợp pháp. Chị Mai K đã nhận lại tài sản, không yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên không phải giải quyết.

- Ông Th và bà H đã bồi thường số tiền cho ông H nhưng không yêu cầu các bị cáo phải hoàn lại nên không phải giải quyết.

[5]. Về vấn đề khác: Đối với anh Đinh Tiến H là người mua chiếc điện thoại Iphone 14 Promax của N và T, quá trình điều tra thể hiện khi mua chiếc điện thoại trên anh H không biết điện thoại do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên không đặt vấn đề xử lý đối với anh H. Đối với số tiền 19.700.000 đồng anh H bỏ ra mua điện thoại, sau khi được sự tác động của hai bị cáo anh H Mạnh Th (SN: 1977, trú tại: Thôn Thuận Quang, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, Hà Nội, là bố của N) và chị Nguyễn Thị Thu H (SN: 1981, trú tại: Thôn Kiều Ky, xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm, Hà Nội là mẹ của T) đã bồi thường số tiền 19.700.000 đồng cho anh H. Anh H đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên không phải giải quyết.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo H Bảo N và T về tội: “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo H Bảo N 45 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 23/11/2023.

Xử phạt: Bị cáo T 43 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 23/11/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo T: 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép màu đen;

- Trả lại bị cáo N: 01 áo khoác dài tay tối màu có sọc kẻ màu trắng trên cánh tay áo, ngực trái có chữ Adidas; 01 đôi giày vải màu đen, đế màu trắng không có nhãn mác; 01 quần dài màu đen xước hai đầu gối đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng đã qua sử dụng.

Vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 29/01/2024 giữa Công an quận Long Biên với Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo, ông Th, bà H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, ông H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- CA, VKSND, THADS q. Long Biên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Quang